

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày: 18/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Dung

Bà Tạ Thị Thà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 400/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968; HKTT: số 110, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số 36, ngách 11, ngõ C, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân L (đã chết) và bà: Lê Thị N (đã chết); Danh chỉ bản số 618, lập ngày 28/10/2022 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Có 03 tiền sự, đã hết thời hiệu: Năm 1985 Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; năm 2007 đến 2009 đi cai nghiện tại trung tâm số 6; năm 2013 đến 2015 đi cai nghiện tại trung tâm số 5.

- Có 06 tiền án, đã xóa án tích: Bản án sơ thẩm số 08 ngày 14/01/1994 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Bản án sơ thẩm số 74/HS-ST ngày 15/02/1996 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, trị giá tài sản 515.000 đồng; Bản án sơ thẩm số 22/HSST ngày 15/11/1996 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30

tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”, buộc T phải tiếp tục chấp hành số năm còn lại của bản án trước, tổng hợp hai bản án buộc T phải chấp hành là 40 tháng 02 ngày; Bản án sơ thẩm số 415/HSST ngày 06/12/2000 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án sơ thẩm số 23/HSST ngày 24/3/2004 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án sơ thẩm số 181/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2012.

Bị bắt quả tang ngày 18/10/2022, bị tạm giữ: từ ngày 19/10/2022, tạm giam: từ ngày 28/10/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Hoàng Mai T1**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: 248 đường Hoàng Mai, tổ 20, phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18/10/2022, Nguyễn Xuân T đi bộ lang thang với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 17 lô 5 Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội, T nhìn thấy 01 xe máy Honda Dream, BKS: 29H1-359.13 để dưới lòng đường, chìa khóa điện vẫn cắm ở xe. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy nên đã ngồi lên xe và nổ máy điều khiển xe bỏ chạy theo hướng đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội rồi rẽ vào ngõ 279 đường Hoàng Mai. Lúc này chủ xe là anh Hoàng Mai T1 phát hiện T trộm cắp chiếc xe máy của mình nên đã hô hoán đuổi theo. Khi đi đến khu vực đối diện số 69, ngõ 279, đường Hoàng Mai, xe máy do T điều khiển đâm vào gốc cây tại đây làm T ngã ra đường và bị anh T1 cùng quần chúng nhân dân bắt giữ và bàn giao cho công an phường Hoàng Văn Thụ giải quyết. Công an phường Hoàng Văn Thụ đã lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân T.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, BKS: 29H1-359.13, SK: 0007649, SM: 0007649.

Tại Kết luận định giá tài sản số 196/KL- HĐĐGTS ngày 06/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu tím, BKS: 29H1-359.13, SK: 0007649, SM: 0007649, tài sản đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/12/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai đã trả lại anh Hoàng Mai T1 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda

Dream bị chiếm đoạt. Sau khi nhận lại tài sản, anh T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-HM ngày 29 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Xuân T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy của anh T1 như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân T từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; tang vật thu giữ; bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18/10/2022 tại khu vực trước cửa số nhà 17, lô 5, Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Xuân T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu tím, BKS: 29H1-359.13, SK: 0007649, SM: 0007649, trị giá 9.000.000 đồng của anh Hoàng Mai T1.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Xuân T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi

của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Xuân T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân T có nhân thân rất xấu, đã có 6 tiền án và 3 tiền sự. Mặc dù các tiền án đã được xóa án tích, các tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng cho thấy tuy bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử phần lớn về tội Trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân T là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Mai T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân T bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2022.
Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.
3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Mai T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.
4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh